

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2023/HS-ST.

Ngày: 10 – 8 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Dương Thắng – Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở thị trấn Châu Thành

Ông Lâm Ngọc Hà – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Thanh T (Xiếu); sinh ngày 03/4/2006; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: đường Đ, khóm C, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: đang học sửa xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thanh L, sinh năm 1967 (không rõ đang ở đâu) và bà Lý Kim T, sinh năm 1964; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giam trong một vụ án khác cho đến nay (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đặng Thanh T (Xiếu): Bà Lý Kim T, sinh năm 1964; nơi cư trú: đường Đ, khóm C, phường B1, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Đặng Thanh T (Xiếu): Ông Võ Tuấn H – Luật sư văn phòng luật sư B thuộc đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng; địa chỉ: đường Nguyễn T, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Bị hại:

Ông Thạch H, sinh năm 1973; nơi cư trú: Ấp T, xã Thuận H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt vì có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Bà Đinh Thị Sà N, sinh năm 1987; nơi cư trú: Ấp T1, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt vì có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Ông Lý Hsinh năm 1990; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt vì có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 09/12/2022, T được người bạn quen biết ngoài xã hội tên Phạm Thái B (chưa xác định nhân thân lai lịch) gọi điện thoại rủ T “đi làm”, lúc này T nghĩ là B rủ đi coi đua xe. Khoảng 10 phút sau, B một mình điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter 150 màu xanh đen (không rõ biển số) đến chở T. Lúc này, còn có hai người bạn của B tên gọi là Bảo và Kiệt (chưa xác định nhân thân lai lịch) đi chung xe mô tô nhãn hiệu Wave 100 (đặc điểm và biển số xe không rõ) cùng đi chung đến. T đi cùng xe với B, khi đến khu dân cư Minh Châu thuộc phường 7, thành phố Sóc Trăng thì Bảo điều khiển xe chở T và B điều khiển xe chở Kiệt. Sau đó, cả bốn người chạy thẳng lên tuyến quốc lộ 1A hướng về huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, khi đến Trạm thu phí BOT thuộc khu vực ấp Phụng Hiệp, xã An Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng thì B đưa cho T 01 cây đèn pin đội đầu, 01 cây dao găm và 01 cuộn băng keo đen, khi được B đưa các dụng cụ này mặc dù T không nghe B, Bảo và Kiệt nói gì nhưng T hiểu là cả nhóm đi tìm tài sản của người khác để lấy trộm. Khi đến cổng vào Khu hành chính xã Thuận Hòa (thuộc khu vực ấp Trà Canh A2, xã Thuận Hoà, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng) B kêu T cùng Bảo đứng đợi ở đó, còn B chở Kiệt chạy thẳng vào đường đal để chơi bả thuốc chó. Khoảng 10 phút sau, B chở Kiệt chạy ra thì cả nhóm chạy xe 01 vòng ra quốc lộ 1A rồi quay lại, Kiệt và Bảo đứng đợi ngoài phía cổng vào Khu hành chính xã Thuận Hoà, còn B điều khiển xe chở T chạy vào trong đường lộ đal, trên đường đi B nói với T là cả nhóm đi trộm chó, B kêu T lượm xác chó mỗi con sẽ cho T tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng thì T đồng ý. Lúc này khoảng 00 giờ ngày 10/12/2022 B đưa đèn pin cho T rồi tìm xác chó thì T phát hiện 01 con chó lông màu vàng đã ăn bả thuốc chết nên T xuống xe lượm xác con chó để lên yên xe, rồi tiếp tục rọi đèn tìm xác chó chết thì thấy con chó đã ăn bả thuốc chết thứ hai, T xuống xe định lấy xác chó nhưng chưa lấy được thì bị lực lượng Công an xã Thuận Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng vây bắt quả tang, còn B điều khiển xe bỏ chạy ra quốc lộ 1A cùng với con chó đã lấy được.

Qua kiểm tra xung quanh hiện trường lực lượng Công an xã T phát hiện 04 con chó đã chết do ăn bả thuốc nhưng T và B chưa kịp lấy mang đi. Xét thấy vụ việc có dấu hiệu của tội phạm “Trộm cắp tài sản” nên Công an xã T đã chuyển giao T cùng các tang vật (04 con chó chết do ăn bả thuốc) cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra đã xác định tài sản (05 con chó chết do ăn bả thuốc) của những người bị hại sau:

- Bà Đinh Thị Sà N có 03 con chó ăn bả thuốc bị chết (01 con chó lông màu trắng đốm đen; 01 con chó lông màu trắng và 01 con chó lông màu đen).

- Ông Thạch H có 01 con chó ăn bả thuốc bị chết (con chó lông màu nâu đen xám).

- Ông Lý Hoàng có 01 con chó ăn bả thuốc bị chết (con chó lông màu vàng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐG ngày 22/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, kết luận:

- Tài sản thu hồi được: 04 con chó, gồm:

+ 01 con chó lông màu trắng đốm đen, cân nặng 9,5kg, đơn giá 50.000 đồng/kg, thành tiền: 475.000 đồng;

+ 01 con chó lông màu trắng, cân nặng 16kg, đơn giá 50.000 đồng/kg, thành tiền: 800.000 đồng;

+ 01 con chó lông màu đen, cân nặng 14,5kg, đơn giá 50.000 đồng/kg, thành tiền: 725.000 đồng;

+ 01 con chó lông màu nâu đen xám, cân nặng 19,5kg, đơn giá 50.000 đồng/kg, thành tiền: 975.000 đồng;

- Tài sản chưa thu hồi được: 01 con chó lông màu vàng, cân nặng 13kg, đơn giá 50.000 đồng/kg, thành tiền: 650.000 đồng.

Tổng cộng giá trị 05 con chó: 3.625.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS-CT ngày 19/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Đặng Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo theo điều luật như trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Thanh T phạm tội Trộm cắp tài sản và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 38; Điều 50; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đặng Thanh T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù;

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 cái đèn pin đội đầu, màu đen cam; 01 cuộn B keo màu đen; 01 cây dao (loại dao rằm) dài 30cm, cán gỗ, lưỡi B kim loại, có bề mặt sắc và mũi dao nhọn;

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi tố tụng của

cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, thống nhất với kết luận định giá. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt bị hại yêu cầu về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự không yêu cầu.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử dưới khung đối với bị cáo Đặng Thanh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Châu Thành, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại Thạch H, Đinh Thị Sà N, Lý Hoàng. Xét thấy, các bị hại vắng mặt vì có đơn xin giải quyết vắng mặt. Sự vắng mặt của các bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa không yêu cầu hoãn phiên tòa. Căn cứ vào Điều 292 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan Điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Hiện trường vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, bản kết luận số 04/KL-HĐĐG ngày 22/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, vật chứng của vụ án và phù hợp với lời khai của các bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cụ thể: Vì mục đích muốn có tiền để tiêu xài cá nhân, nên ngày 10/12/2022, bị cáo Đặng Thanh T đã cùng đồng bọn quen biết ngoài xã hội (chưa xác định rõ nhân thân lai lịch) đã cùng nhau thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản B cách chơi bả thuốc chết 05 con chó (loại chó thường) của các bị hại Thạch H, Lý Hoàng và Đinh Thị Sà N theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành là 3.625.000 đồng. Do đó, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị là 3.625.000 đồng của bị cáo đã thực hiện phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Do đó, cáo trạng số 26/CT-VKS-CT ngày 19/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Đặng Thanh T theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Cho nên, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc để bị cáo có thời gian tâm đắc sửa chữa lỗi lầm, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội, góp phần phòng chống tội phạm chung.

Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại giai đoạn điều tra bị cáo đã tích cực tác động gia đình khắc phục hậu quả cho các bị hại với số tiền 3.625.000 đồng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tại thời điểm phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi (mới 16 tuổi 08 tháng 07 ngày). Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Châu Thành đã thu giữ: 01 cái đèn pin đội đầu, màu đen cam; 01 cuộn B keo màu đen; 01 cây dao (loại dao rằm) dài 30cm, cán gỗ, lưỡi B kim loại, có bề mặt sắc và mũi dao nhọn. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[9] Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, về hình phạt, việc áp dụng pháp luật, xử lý vật chứng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Đặng Thanh T. Xét thấy, mặc dù bị cáo có đủ 04 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy

nhien, sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 10/12/2022 bị cáo không ăn năn hối cải, sửa đổi về hành vi phạm tội của mình mà sau đó tiếp tục thực hiện nhiều hành vi Cướp tài sản xảy ra nhiều địa bàn và bị cáo đang bị tạm giam, điều tra về hành vi phạm tội nêu trên. Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Thanh T như đã phân tích nêu trên và hiện nay trên địa bàn huyện Châu Thành hành vi Trộm cắp tài sản xảy ra phổ biến, việc đề nghị áp dụng hình phạt dưới khung đối với bị cáo không mang tính răn đe, phòng ngừa tội phạm chung nên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[11] Đối với Phạm Thái B, Bảo, Kiệt, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch, chưa xác định được các đối tượng Kiệt, Bảo, B ở đâu và làm gì, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, chưa có đủ cơ sở xử lý trong vụ án này. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra sau khi có căn cứ sẽ xem xét xử lý sau là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thanh T (Xiếu) phạm Tội trộm cắp tài sản.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 38; Điều 50; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đặng Thanh T (Xiếu) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi thi hành án hoặc từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 cái đèn pin đội đầu, màu đen cam; 01 cuộn B keo màu đen; 01 cây dao (loại dao rằm) dài 30cm, cán gỗ, lưỡi B kim loại, có bề mặt sắc và mũi dao nhọn;

3. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo; người bào chữa; người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong

thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- CQĐT CA huyện Châu Thành;
- Tổ hồ sơ nghiệp vụ CA huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện Châu Thành;
- Nhà tạm giữ CA huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thanh Hoa